

TUẦN 9**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM****CHỦ ĐỀ 3: EM YÊU LAO ĐỘNG****BIẾT QUÝ TRỌNG THỜI GIAN (TIẾT 25)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học này, HS sẽ sắp xếp được thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân và bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.
- HS nhận ra được giá trị của thời gian, qua đó bước đầu có ý thức lập thời gian biểu thực hiện các hoạt động, công việc hằng ngày một cách hợp lí.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Sắp xếp được thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân và bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS tập trung trên trong lớp để chuẩn bị chào cờ đầu tuần cấp lớp.
- Thực hiện nghi lễ chào cờ.
- GV nhận xét thi đua.
- GV triển khai công việc tuần mới chuẩn bị thi đua chào mừng ngày 20/10.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

GV tổ chức cho HS trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị theo chủ đề Biết quý trọng thời gian:

Phân công cho HS đảm nhận các vai chính: giáo viên, Nam

Nội dung tiểu phẩm:

+ Phân cảnh 1: Buổi học chiều thứ 6

Trong lớp học, cô giáo và các bạn HS vui vẻ trao đổi về một tuần học nhiều cảm xúc vừa qua. Cô hướng dẫn các bạn HS thực hiện nhiệm vụ thí nghiệm vào những ngày cuối tuần và sẽ chia sẻ với các bạn trong lớp vào thứ Hai tuần tới

Nam là một HS năng nổ trong lớp. Nam nhận nhiệm vụ một cách vui vẻ và quyết tâm đến thối Hai tuần tới sẽ có những điều thú vị để giới thiệu với các bạn

Cảnh 2: Cuối tuần sôi động

Hai ngày cuối tuần có nhiều trò chơi hấp dẫn lôi cuốn khiến Nam mãi vui chơi mà quên mất nhiệm vụ, Đã có lần Nam nhớ tới nhiệm vụ được giao, nhưng những trò chơi hấp dẫn khiến Nam tự nhủ:” Thôi kệ! Ngày mai mình làm. Giờ cứ chơi đã!”.

- HS đóng tiểu phẩm.
- GV và học sinh lắng nghe quan sát và rút ra nội dung bài học.
- HS nhắc lại nội dung tiết học.

3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (3 – 5’)

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.
- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**CHỦ ĐỀ 3: EM YÊU LAO ĐỘNG****THỜI GIAN BIỂU CỦA EM (Tiết 26)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân. Hiểu được ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân. Bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.
- HS: Tự lập được thời gian biểu của bản thân. Biết sắp xếp các hoạt động, các công việc trong thời gian biểu một cách khoa học. Biết chia sẻ với bạn về thời gian biểu của mình.
- HS: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ về thời gian biểu của bạn. Chăm chỉ, chịu khó hoàn thành các công việc đã sắp xếp trong thời gian biểu, làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động bài học.
- + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động khám phá (8 – 10')*** Chia sẻ về một ngày của em (làm việc nhóm đôi - chung cả lớp)**

- GV mời HS đọc yêu cầu.
- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi nội dung sau:
 - + Giờ em thức dậy vào buổi sáng:
 - + Những việc làm chuẩn bị trước khi đi học:
 - + Những hoạt động em tham gia ở trường:
 - + Những hoạt động vui chơi của em ngoài giờ học:
 - + Những việc làm giúp đỡ gia đình em khi ở nhà.
- GV mời HS trình bày trước lớp.
- GV mời các HS khác nhận xét.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Kết luận: Trong một ngày, mỗi người đều thực hiện nhiều công việc, hoạt động khác nhau. Để mỗi ngày trôi qua có ý nghĩa hơn, chúng ta nên làm nhiều việc có ích cho bản thân, gia đình, xã hội bằng cách sắp xếp các hoạt động, công việc theo một thời gian nhất định và cố gắng hoàn thành các công việc đó theo đúng kế hoạch.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')*** Lập thời gian biểu. (Làm việc cá nhân)**

- GV mời HS đọc yêu cầu bài: Lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân theo mẫu gợi ý sau.

THỜI GIAN BIỂU		
Buổi	Thời gian	Hoạt động, công việc
Sáng	?	?
Chiều	?	?
Tối	?	?

Phân tích mẫu bảng:

- Thời gian biểu chia mấy cột, cột 1 ghi gì? Có mấy buổi ? Cột 2, cột 3 ghi gì ?
- *Bước 1:* Làm việc cá nhân. GV HD:
 - + Viết các hoạt động, công việc cần thực hiện trong ngày và thời gian tương ứng.
 - + Sử dụng bút màu trang trí thời gian biểu.
- *Bước 2:* Làm việc cả lớp.
 - + Cho HS chia sẻ thời gian biểu của mình với các bạn.
 - + HD HS nhận xét: Buổi sáng, bạn làm việc gì ? buổi trưa, buổi chiều bạn có những hoạt động và công việc gì? Em thấy mỗi ngày bạn có làm được nhiều việc không? Các hoạt động và công việc đó có được sắp xếp khoa học không?...
 - Em thấy việc lập thời gian biểu có tác dụng gì với bản thân?
 - GV nhận xét chung, tuyên dương.

Kết luận: Lập thời gian biểu các HĐ, công việc trong ngày là giúp các em thực hiện công việc một cách đầy đủ và hiệu quả. Lập thời gian biểu còn giúp em hình thành được nếp sống khoa học. Các em hãy cố gắng thực hiện đầy đủ các hoạt động công việc theo thời gian biểu.

4. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (3 – 5')

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh:
 - + Chia sẻ thời gian biểu với người thân.

- + Dán thời gian biểu ở vị trí dễ thấy trong ngôi nhà của em.
- + Thực hiện các công việc, các hoạt động trong ngày theo thời gian biểu đã xây dựng.
- Nhận xét sau tiết dạy.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT CUỐI TUẦN: HOẠT ĐỘNG TÌM HIỂU VỀ HALLOWEEN (Tiết 27)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phát triển được khả năng tư duy thiết kế về không gian. Vui vẻ, gắn kết cùng các bạn trong lớp.
- HS: Biết chuẩn bị các đồ dùng, vật dụng để tham gia trò chơi cùng các bạn. Biết sắp xếp các đồ dùng, vật dụng vào vị trí phù hợp trong bức tranh ngôi nhà. Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí lớp học.
- HS: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra. Chịu khó sắp xếp các đồ dùng, vật dụng để giới thiệu với các bạn những ý tưởng phù hợp, sáng tạo, làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: - File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV mở bài hát “Nhà của tôi” để khởi động bài học.
- + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.
- GV Nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: Sinh hoạt cuối tuần (23 – 25’)

2.1. Đánh giá kết quả cuối tuần (Làm việc nhóm 2)

- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.

+ Kết quả sinh hoạt nền nếp.

+ Kết quả học tập.

+ Kết quả hoạt động các phong trào.

- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

2.2. Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)

- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thi đua học tập tốt.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

2.3. Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm hiểu hoạt động Halloween.

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: Ai nhanh ai đúng

☐ **Ngày Halloween diễn ra vào ngày nào?**

- A. Ngày 31 tháng 10
- B. Ngày 25 tháng 12
- C. Ngày 1 tháng 11
- **Đáp án đúng: A**

☐ **Người ta thường trang trí quả gì vào dịp Halloween?**

- A. Quả dưa hấu
- B. Quả bí ngô
- C. Quả chuối
- **Đáp án đúng: B**

☐ **Trang phục nào thường được mặc vào dịp Halloween?**

- A. Đồ thể thao
- B. Trang phục hóa trang thành quái vật hoặc nhân vật đáng sợ
- C. Trang phục ngủ
- **Đáp án đúng: B**

☐ **Trẻ em thường làm gì vào dịp Halloween?**

- A. Đi học
- B. Đi chơi và xin kẹo
- C. Ở nhà xem tivi
- **Đáp án đúng: B**

☐ **Câu nói nào trẻ em thường nói khi xin kẹo vào Halloween?**

- A. "Happy Halloween!"
- B. "Give me candy!"
- C. "Trick or Treat!"
- **Đáp án đúng: C**

- Gọi HS nhận xét

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (3 – 5')

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh thiết kế trang phục hóa trang Halloween.

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....
.....

TOÁN**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI****BÀI 20: THỰC HÀNH VẼ GÓC VUÔNG, VẼ ĐƯỜNG TRÒN, HÌNH VUÔNG, HÌNH CHỮ NHẬT VÀ VẼ TRANG TRÍ (Tiếp) (Tiết 41)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Thực hiện được việc vẽ đường tròn bằng com pa, vẽ trang trí.Phát triển năng lực sử

dụng công cụ toán học và năng lực giao tiếp toán học thể hiện qua việc biết quy cách sử dụng ê ke, com pa và ứng dụng vào giải quyết các vấn đề toán học. Thực hiện nhiệm vụ trang trí hình học, HS sẽ phát triển cảm nhận thẩm mỹ đặc biệt là tính logic trong thẩm mỹ.

- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, hoạt động nhóm, tham gia trò chơi, vận dụng.

- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.

- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài 1, 2 trang 62 sách giáo khoa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

File bài giảng, compa, bộ ê ke, và một số vật dụng có hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: nêu cách dùng ê ke để kiểm tra góc vuông

+ Câu 2: nêu cách vẽ góc vuông

+ Câu 3: Nêu kết quả kiểm tra các đồ dùng trong gia đình có các góc vuông và chọn bạn tìm giỏi nhất

- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.

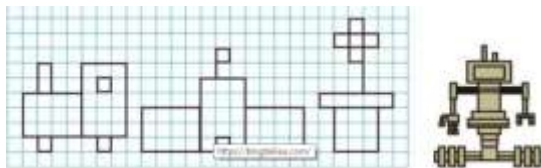
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2 trang 62 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. (Làm việc cá nhân) Vẽ một hình em thích từ các hình vuông và hình chữ nhật?

- GV hướng dẫn cho HS nhận biết câu 1.
- Cho học sinh làm bảng con, vở



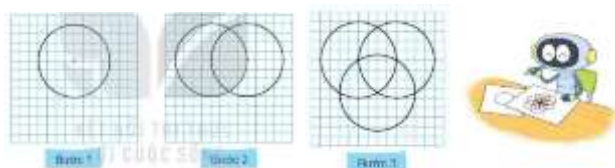
- GV nhận xét, tuyên dương các em biết vẽ và kết hợp được nhiều hình đẹp, với học sinh chậm hơn có thể vẽ theo hình sách giáo khoa.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm , cá nhân)

a. quan sát rồi vẽ hình tròn theo mẫu?

- GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm Lưu ý học sinh vẽ các hình tròn cần khép kín trọn trong bản vẽ, nếu bị trượt ra ngoài thì thu nhỏ bớt ý ke và vẽ lại.



- + Thực hiện vẽ theo ý của mình tự cách gợi ý của GV và hình vẽ.
- + Vẽ 1 hình tròn có đường kính 4cm
- + Đặt êke lên cạnh đường tròn vẽ tiếp đường tròn tiếp theo, tiếp tục vẽ thêm 1 hai nhiều hình nữa
- + Tô màu vào hình theo ý cá nhân
- + Trao đổi vở quan sát nhận xét.
- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

b/ Tô màu trang trí cho hình vừa vẽ được

- GV Nhận xét, tuyên dương Lưu ý không vẽ hình bị che khuyết như hình 2



Hình 1



Hình 2

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức,...sau bài học để học sinh nhận biết về hình vuông, hình tròn vận dụng trong trang trí thực tế

+ Bài toán: Tìm các đồ dùng, hình ảnh mình nhìn thấy khi làm trang trí các đồ dùng xung quanh mình

+ Vận dụng vẽ trang trí hình mình thích.

Chuẩn bị bài về khối lập phương, khối hộp chữ nhật: Tìm và nêu các đồ vật có hình khối lập phương, khối hộp chữ nhật, quan sát và dự toán so sánh đặc điểm hai hình đó.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....
.....

TOÁN**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI****BÀI 21: KHỐI LẬP PHƯƠNG, KHỐI HỘP CHỮ NHẬT (Tiết 42)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được các yếu tố cơ bản của khối lập phương, khối hộp chữ nhật là đỉnh, mặt, cạnh. Đếm được số lượng đỉnh, mặt, cạnh của khối lập phương, khối hộp chữ nhật. Phát triển năng lực thông qua nhận biết các yếu tố của khối lập phương, khối hộp chữ nhật, HS phát triển năng lực quan sát, năng lực tư duy, mô hình hoá, đồng thời phát triển trí tưởng tượng không gian.

- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.

- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2 sách giáo khoa trang 64.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-File bài giảng, các hình mẫu khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: nêu các đồ dùng có dạng hình vuông vẽ tìm được, trưng bày bài tô màu trang trí hình tròn

+ Câu 2: Kể tên các đồ dùng có dạng khối hộp mình đã quan sát và sưu tầm được, dự đoán đặc điểm của hình mình nhận biết được những gì?

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- GV dẫn dắt vào bài mới liên hệ từ cạnh đỉnh hình vuông hình chữ nhật :Cũng giống như hình vuông, hình chữ nhật, khối hộp chữ nhật, khối lập phương có đỉnh và cạnh và còn có cả mặt nữa. Hôm nay, chúng ta sẽ học vẽ đỉnh, mặt và cạnh của khối hộp chữ nhật, khối lập phương.”

2. Hoạt động Khám phá: Hướng dẫn học sinh nhận thức được khối lập phương, khối hộp chữ nhật và cách vẽ ra hai khối vừa học (8 – 10')

Vẽ một hình em thích từ các hình vuông và hình chữ nhật?

- GV hướng dẫn cho HS nhận biết

- Cho học sinh quan sát và thực hành trên mô hình đồ dùng học tập



- GV nhận xét, tuyên dương các em biết chỉ đúng đỉnh, cạnh, mặt của khối hộp



- GV nêu số lượng đỉnh, mặt và cạnh của khối hộp chữ nhật; khối lập phương : GV có thể chiếu ba mô hình khối hộp chữ nhật: mô hình thứ nhất có đánh số đỉnh để thể hiện số lượng đỉnh là 8, mô hình thứ hai có đánh số mặt để thể hiện số lượng mặt là 6, hỏi mặt của hình đó là hình gì để rút ra mặt đều là hình chữ nhật , mô hình thứ ba có đánh số cạnh để thể hiện số lượng cạnh là 12.

*** GV kết luận:**

Khối hộp chữ nhật và khối lập phương đều có 8 đỉnh, 6 mặt và 12 cạnh

Các mặt của khối hộp chữ nhật đều là hình chữ nhật.

Các mặt của khối lập phương đều là hình vuông.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2 trang 64 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1/64: (Làm việc nhóm , cá nhân)

- HS Quan sát hình vẽ rồi nêu:

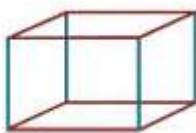
a. Có mấy cạnh tô màu xanh?

b. Chọn câu trả lời đúng:

Người ta lắp một tấm gỗ vừa khít mặt trước của khung sắt đó, Miếng gỗ cần lắp có dạng hình gì?

A. Hình tròn. B. Hình tam giác. C. Hình chữ nhật

- GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.



- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2:

- Gv chiếu hình vẽ và xoay các mặt có hoa để học sinh quan sát và đưa ra cách tính
- Gợi ý HS đọc đề bài nêu yêu cầu và tính số hoa trạm ở các góc của hình vẽ, nêu cách tính và điền số vào dấu hỏi.

Học sinh đọc đề nêu yêu cầu đề, thảo luận cách tính theo bàn

- Đếm số hoa 24 bông
- Hay tính 8 đỉnh, mỗi đỉnh 3 bông tính : $8 \times 3 = 24$ bông
- Điền số 24 vào vị trí ô có dấu chấm hỏi



- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức,...sau bài học để học sinh nhận biết về khối lập phương, khối hộp chữ nhật vận dụng trong trang trí thực tế

+ Bài toán:

Tìm và nêu các đồ vật có hình khối lập phương, khối hộp chữ nhật, quan sát và dự đoán so sánh đặc điểm hai hình đó.

+ Chỉ và nêu các đỉnh, cạnh, mặt của các khối hình.

+ Quan sát đồ dùng ở nhà tưởng tượng nếu làm đèn lồng hình hộp lập phương hay hộp chữ nhật mình cần chuẩn bị những gì?

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....
.....

TOÁN**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI****BÀI 22: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 43)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được ba điểm thẳng hàng, điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng. Nhận biết được các yếu tố của hình tròn như tâm, bán kính, đường kính.
- Sử dụng com pa và ê ke để vẽ được đường tròn và kiểm tra góc vuông. Nhận biết được tính chất hình chữ nhật, hình vuông về góc, cạnh. Nhận biết được đỉnh, mặt, cạnh của khối hộp chữ nhật, khối lập phương. Nhận biết được đỉnh, cạnh, góc của hình tam giác, hình tứ giác. Củng cố lại các kiến thức về điểm, điểm ở giữa, trung điểm, bán kính, đường kính của hình tròn, cạnh của hình vuông.
- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.
- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2, bài 3 trang 65 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

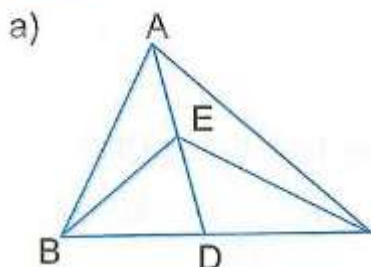
File bài giảng, com-pan và bộ ê-ke.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

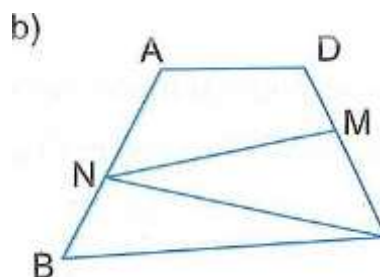
- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi:

1 SỐ ?



Hình trên có hình tam giác.



Hình trên có hình tứ giác.

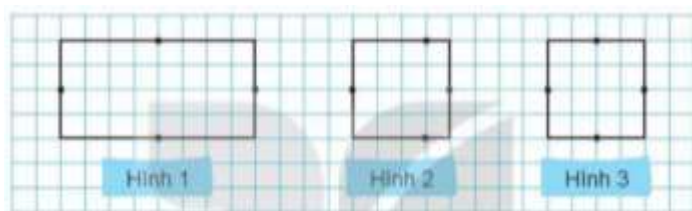
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 65 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1/65. (Làm việc cá nhân) Bạn Mai vẽ một hình vuông trên giấy ô vuông rồi vẽ trung điểm mỗi cạnh của hình vuông đó. Hình nào sau đây là hình Mai vẽ?

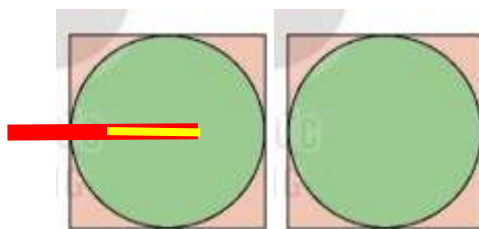
- GV hướng dẫn cho HS nhận biết
- Cho học sinh quan sát hình vẽ



- GV nhận xét, tuyên dương các em biết chỉ đúng và nêu đúng kết quả

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2/65: (làm việc cá nhân): Một tờ giấy hình tròn được dán vào hình vuông (như hình vẽ) . Biết bán kính của hình tròn là 2cm .Hỏi cạnh hình vuông dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



GV vẽ thêm bán kính, đường kính hình tròn để học sinh dễ liên tưởng và tìm kết quả như hình vẽ bên

- HS làm việc cá nhân

+ Thực hiện nhìn vẽ và chỉ rồi nêu bán kính, đường kính hình tròn nằm khít trong hình vuông và trùng với cạnh hình vuông liên hệ đến cạnh hình vuông bằng 4cm theo hình vẽ.

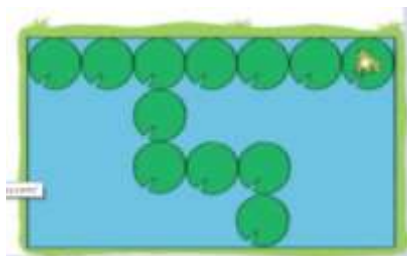
+ Học sinh theo dõi nối tiếp nhắc lại lời giải thích. Nêu lại bán kính, đường kính, tâm hình tròn

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3/65 – (Làm việc theo cặp)

Cái ao của chú ếch có dạng hình chữ nhật (như hình vẽ) Mỗi lá súng có dạng hình tròn đường kính 1 dm. Em hãy tìm:

- Chiều dài của cái ao
- Chiều rộng của cái ao



- Gv có thể thiết kế trò chơi làm nhà cho ếch bằng cách ghép miếng ghép để tìm chiều dài chiều rộng của nhà ếch

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- GV nhận xét, tuyên dương chốt đáp án đúng.

+ a. 7 lá súng nằm vừa kín hết chiều dài nên chiều dài là $7 \times 1 = 7\text{dm}$

+ b. Chiều rộng có 4 lá súng nằm khít nên dài là: $4 \times 1 = 4\text{dm}$

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức,...sau bài học để học sinh nhận biết về khối lập phương, khối hộp chữ nhật vận dụng trong trang trí thực tế

+ Bài toán:

Kể câu chuyện về mình đến nhà ếch và giới thiệu về nhà ếch từ bài toán 3 của tiết học.

+ Quan sát đồ dùng ở nhà tưởng tượng và Chuẩn bị bài sau, về kể câu chuyện đến nhà ếch cho người thân nghe nhé.

- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ HS trả lời theo ý tưởng tượng của mình ví dụ :Mình hôm nay được nghỉ hè nên vừa tập thể dục vừa đến thăm nhà bạn Ếch:

Nhà Ếch khá rộng và xây thành hình chữ nhật phải nhảy qua 7 chiếc lá súng có đường kính 1 dm mới hết chiều dài và 4 chiếc lá súng mới hết chiều rộng.

Vậy là nhà ếch dài 7dm và rộng 4 dm đấy, Ếch trang trí rất nhiều vật dụng trong nhà rất đẹp, chiếc bàn uống nước có mặt hình chữ nhật, chiếc đồng hồ hình tròn trên phía sau chiếc ghế sofa...

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

TOÁN**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI****BÀI 22: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiếp) (Tiết 44)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- củng cố nhận biết hình tam giác, hình tứ giác, góc; củng cố lại kỹ năng sử dụng công cụ như ê ke; củng cố các kiến thức về hình khối đã học. Phát triển năng lực

thông qua nhận biết liên hệ giải quyết thực tế về sử dụng compa và ê ke triển năng lực về trí tưởng tượng về hình học phẳng và hình học không gian.

- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng.

hoạt động nhóm.

- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.

- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2, bài 3 trang 66 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, com-pa, ê-ke.

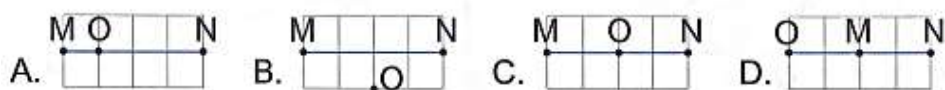
III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Hình nào dưới đây có điểm O là trung điểm của đoạn thẳng MN?



- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.

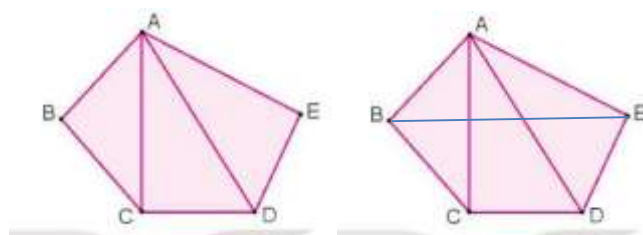
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 66 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1tr 66 Mục tiêu: Bài tập yêu cầu HS xác định hết các hình tam giác và hình tứ giác có trong hình vẽ.

(Làm việc nhóm) Tìm các hình tam giác và tứ giác có trong hình sau?

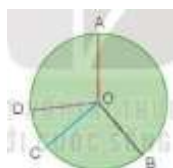


- GV hướng dẫn cho HS nhận biết
- Cho học sinh quan sát hình vẽ, thảo luận tìm kết quả
- GV nhận xét, tuyên dương các em biết chỉ đúng và nêu đúng kết quả
- Lưu ý: GV có thể nâng cao bài toán bằng cách nối thêm một cặp đỉnh, chẳng hạn nối B với E.
- GV chốt Kết quả: Các hình tam giác là: ABC , ACD , ADE ; các hình tứ giác là: $ABCD$, $ACDE$.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2tr 66: Bài tập yêu cầu HS sử dụng ê ke để tìm xem hai bán kính nào tạo thành góc vuông trong số các góc đỉnh O có trong hình vẽ.

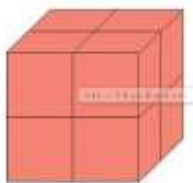
(làm việc cá nhân): Trong hình dưới đây (như hình vẽ) . hãy dùng ê ke để kiểm tra xem hai bán kính nào của đường tròn tâm O tạo thành một góc vuông



- HS làm việc cá nhân
- + Thực hiện nhìn vẽ và kiểm tra rồi nêu các cặp góc tạo được bán kính đỉnh O trong hình
- + Học sinh thực hiện kiểm tra , nối tiếp nêu lời giải thích. Nêu lại bán kính)OB, OC tạo thành 1 góc vuông
- GV Có thể yêu cầu HS gọi tên các bán kính và các góc có trong hình, sau đó mới kiểm tra xem góc nào là góc vuông. Có 6 góc được xét là các góc đỉnh O có các cặp cạnh: OA và OD, OA và OC, OA và OB, OD và OC, OD và OB, OC và OB.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3tr 66 – (Làm việc theo cặp)



Ghép 8 khối lập phương nhỏ được khối lập phương lớn (như hình vẽ) Người ta sơn màu đỏ vào tất cả các mặt của khối lập phương lớn. Hỏi có tất cả bao nhiêu mặt của các khối lập phương nhỏ được sơn màu đỏ?

Học sinh quan sát hình vẽ, đọc yêu cầu đề bài và trả lời câu hỏi:

- + Đếm và nêu lại số mặt của hình lập phương nhỏ được tô màu đỏ được ghép thành 1 mặt hình lập phương lớn được tô màu đỏ (4 mặt hình lập phương nhỏ được tô màu đỏ tạo thành 1 mặt hình lập phương lớn)
- + Nêu số mặt của hình lập phương lớn. (6 mặt)
- + Nêu kết quả có 24 mặt của các khối lập phương nhỏ được tô màu đỏ ($4 \times 6 = 24$)
- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.
- GV Nhận xét, tuyên dương.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (Hoạt động củng cố) (5 – 7')

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức,...sau bài học để học sinh nhận biết về khối lập phương, khối hộp chữ nhật vận dụng trong trang trí thực tế

+ Bài toán:

Yêu cầu học sinh dùng mô hình toán ghép hình nêu tên và đặc điểm các hình đã học qua hình vừa ghép được

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

TOÁN

ÔN TẬP GIỮA KÌ 1 (Tiết 45)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Kiểm tra tập trung vào các nội dung sau:

- Cộng trừ trong phạm vi 1000
- Tìm thành phần chưa biết trong phép tính cộng, trừ, nhân, chia.
- Bảng nhân, chia từ 2 đến 9.
- Trung điểm, điểm ở giữa đoạn thẳng.
- Dấu hiệu nhận biết hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông.
- Giải bài toán giải liên quan đến kiến thức đã học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu ôn tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HS làm đề ôn tập, GV hướng dẫn HS kết hợp chấm, chữa bài.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4 điểm) Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Bài 1: Tích của 6 và 4 là

- A. 24 B. 10 C. 20 D. 28

Bài 2: Biết hiệu là 245, số trừ là 162, số bị trừ là

- A. 83 B. 307 C. 407 D. 183

Bài 3: Cho dãy số: **3; 6; 9; 12;;;;; 27; 30**. Các số thích hợp điền vào chỗ chấm lần lượt là:

- A. 13; 14; 15; 16 B. 23; 24; 25; 26 C. 14; 16; 18; 20 D. 15; 18; 21; 24

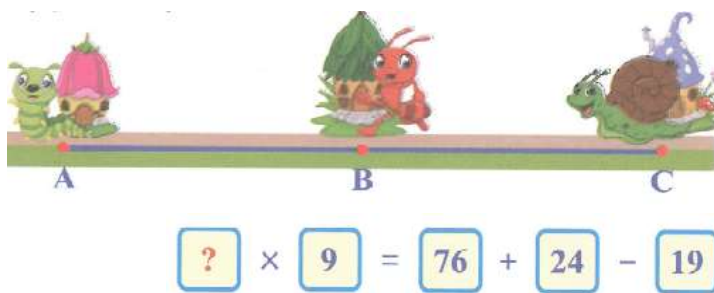
Bài 4: Nhà của Sâu, Kiến và Ốc Sên nằm trên ba điểm A, B, C (như bức tranh).

Đoạn thẳng AC dài 16cm và B là trung điểm của đoạn thẳng AC. Vậy khoảng cách từ nhà Kiến đến nhà Sâu là:

- A. 6cm B. 7cm
C. 8cm D. 9cm

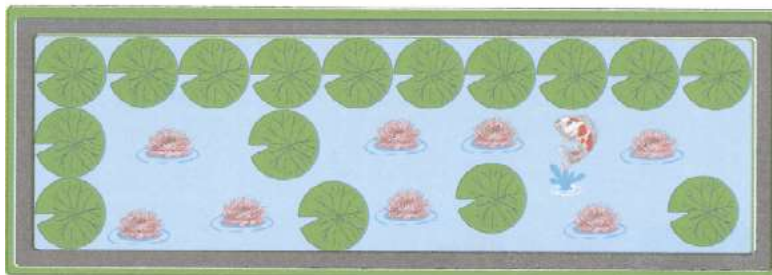
Bài 5: Số?

- A. 6 B. 7
C. 8 D. 9

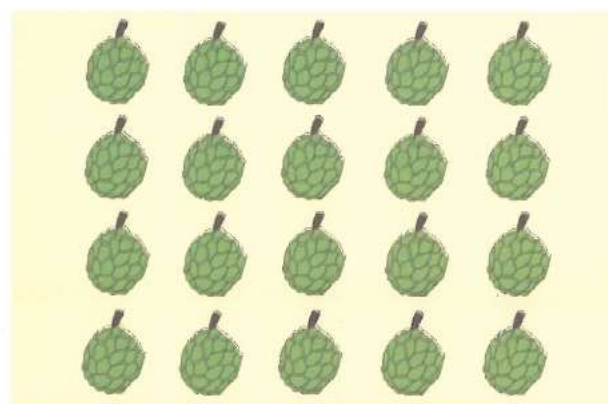
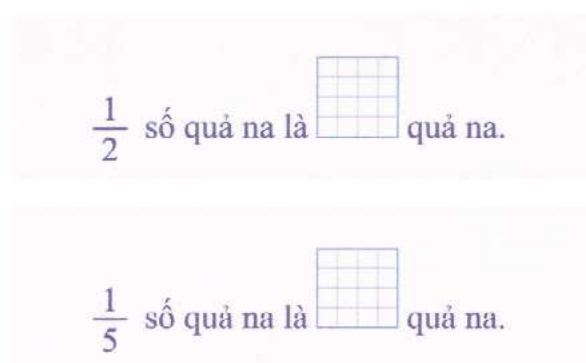


Bài 6: Bố An xây một bể cá hình chữ nhật (*như bức tranh*) và trồng cây hoa súng trong đó. Mỗi lá súng có dạng hình tròn đường kính 3dm. Vậy chiều dài của bể cá là:

- A. $3 \times 10 = 30$ (dm)
 B. $10 \times 3 = 30$ (dm)
 C. $9 \times 3 = 27$ (dm)
 D. $3 \times 3 = 9$ (dm)



Bài 7: Số?



II. PHẦN TỰ LUẬN:

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

$$727 + 29$$

$$431 - 180$$

$$128 + 549$$

$$850 - 262$$

Bài 2: Tính

$$7 \times 8 = \dots\dots\dots$$

$$8 \times 6 = \dots\dots\dots$$

$$72 : 8 = \dots\dots\dots$$

$$36 : 6 = \dots\dots\dots$$

$$3 \times 9 = \dots\dots\dots$$

$$9 \times 4 = \dots\dots\dots$$

$$42 : 7 = \dots\dots\dots$$

$$63 : 9 = \dots\dots\dots$$

Bài 3: Số?

$$6 \times \dots\dots\dots = 54$$

$$\dots\dots\dots + 169 = 582$$

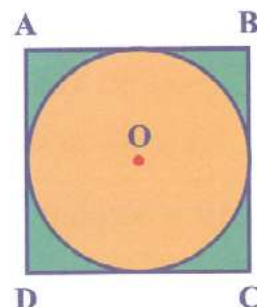
$$27 : \dots\dots\dots = 9$$

$$605 - \dots\dots\dots = 461$$

Bài 4: Viết phép tính thích hợp:

Hình tròn tâm O có đường kính bằng 7 dm. Vậy độ dài của đường gấp khúc ABCD là:

$$\boxed{} \boxed{} \boxed{} = \boxed{} \text{ (dm)}$$

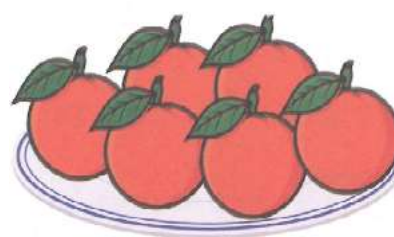


Bài 5: Gia đình nhà An có 8 người. Sau mỗi bữa ăn cơm, mẹ An thường cắt cam để cả nhà ăn tráng miệng. Mỗi thành viên trong gia đình ăn 3 miếng cam.

a. Hỏi sau mỗi bữa ăn cơm, gia đình An ăn hết bao nhiêu miếng cam? (1 điểm)



b. Hôm nay An giúp mẹ cắt cam. An lấy 6 quả cam trong tủ lạnh ra và cắt thành các miếng nhỏ. Hỏi để đủ số miếng cam cho cả gia đình, An nên cắt mỗi quả thành mấy miếng?



IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

TOÁN Củng Cố

ÔN TẬP: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kỹ năng: Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính của hình tròn. Bước đầu biết dùng com pa để vẽ được hình tròn có tâm và bán kính cho trước. Có kỹ năng nhận biết tâm, đường kính, bán kính, đường kính của hình tròn.

- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.
- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài tuần 9 trong sách bổ trợ và nâng cao Toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

Trò chơi: **“Xác định đúng, xác định nhanh”**: *Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng AB, PQ đã chia ô sẵn.*

+ M là điểm ở giữa của đoạn thẳng AB, là trung điểm của AB.

+ O là điểm ở giữa của PQ.

- YC: Các em không dùng thước hãy xác định trung điểm của hai đoạn thẳng. Ai nhanh người đó sẽ thắng cuộc.

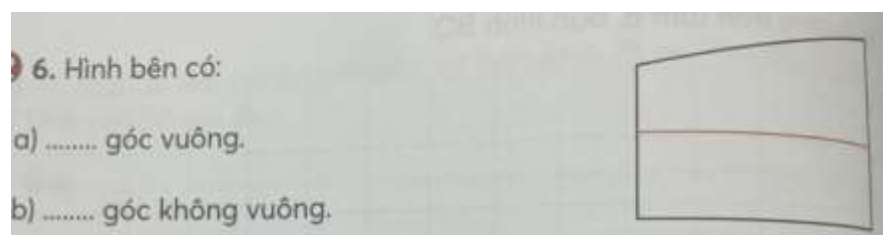
- GV Nhận xét, tổng kết và tuyên dương.

- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. (Làm việc cá nhân)



- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành bài tập.
- HS điền số thích hợp vào ô trống.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2)

7. Ghép 2 hình vuông và 2 hình chữ nhật ta được một hình chữ nhật ABCD trong hình bên. Hãy kể tên trung điểm của các đoạn thẳng và các điểm ở giữa hai điểm trong hình bên.

- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành theo yêu cầu đề bài.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: (Làm việc nhóm 4)

8. Hình bên có bao nhiêu hình chữ nhật:

A. 4 B. 6 C. 8 D. 9

9. Hình bên có:

A. 2 hình tam giác. C. 4 hình tam giác.
B. 6 hình tam giác. D. 5 hình tam giác.

- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành yêu cầu đề bài.

- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 4: (Làm việc cá nhân) Vẽ trang trí

- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành yêu cầu đề bài.

- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.

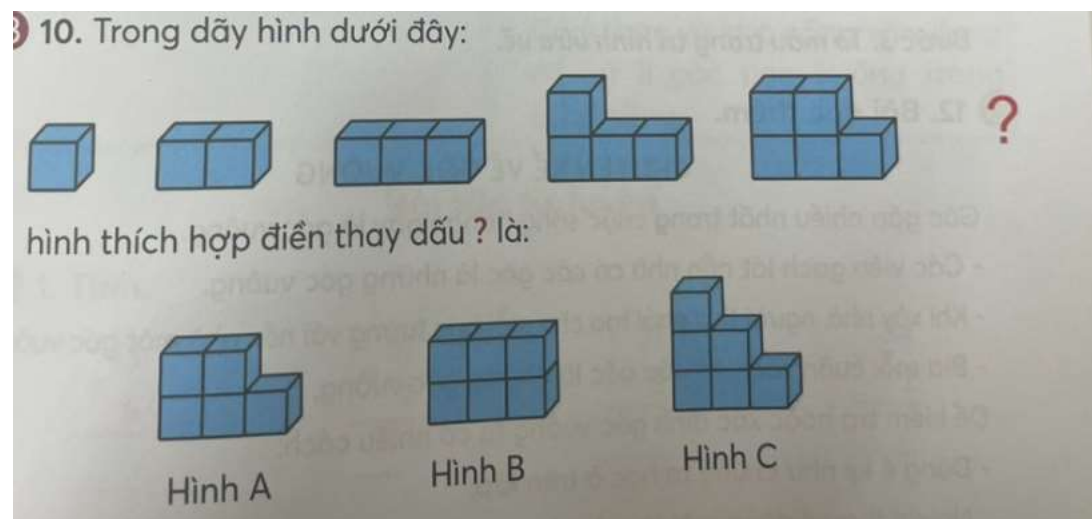
* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi:

Nội dung trò chơi:



- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

.....

TOÁN CÙNG CỘ**ÔN TẬP: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh xác định được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.
- Có ý thức và khả năng vận dụng để xử lý được các tình huống trong cuộc sống.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài tuần 7 trong sách bổ trợ và nâng cao Toán.

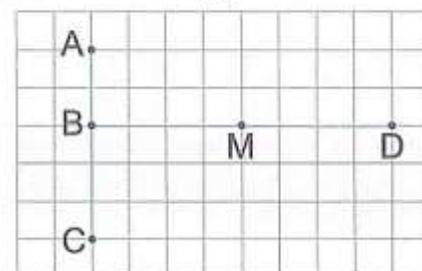
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC *Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.***CHỦ YẾU****1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

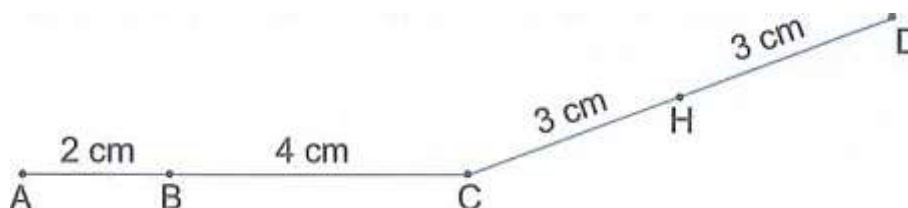
Nội dung trò chơi: Vẽ.



- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

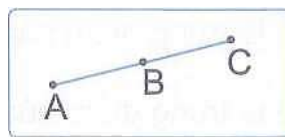
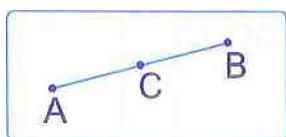
Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. (Làm việc cá nhân) Đúng ghi Đ sai ghi S

- Điểm B là trung điểm của đoạn thẳng AC.
- Điểm C là điểm ở giữa hai điểm A và D.

- c. Điểm H là trung điểm của đoạn thẳng CD.
- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành bài tập.
 - HS xác định đúng trung điểm của đoạn thẳng.
 - GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Tô màu vào hình có điểm C là trung điểm của đoạn thẳng AB.



Trong hình vẽ trên:

- Ba điểm thẳng hàng là:.....
- Trung điểm của đoạn thẳng BD là
.....điểm.....

- GV hướng dẫn cho HS hoàn thành và hoàn thành bài.
 - GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: (Làm việc cá nhân) Nam có một đoạn dây dài 20 cm.

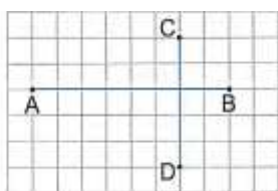
a. Bạn ấy muốn cắt đoạn dây thành 4 đoạn bằng nhau. Hỏi mỗi đoạn dây như vậy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
 - GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
 - GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
 - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
 - GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
 - GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi:

Nội dung trò chơi:



a) Xác định điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB bằng cách chấm (•) trên hình rồi ghi tên điểm M.

b) Lấy điểm N nằm giữa hai điểm C và D bằng cách chấm (.) trên hình rồi ghi tên điểm N.

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương những học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(Phụ lục nếu có)

.....

TOÁN TƯ DUY

CHỦ ĐỀ 3: TÌM MỘT PHẦN

TÌM MỘT TRONG CÁC PHẦN BẰNG NHAU CỦA MỘT SỐ (Tiếp)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS vận dụng được tính chất tìm được các phần bằng nhau của một số.
- HS vận dụng linh hoạt tính chất bằng nhau của một số vào giải toán.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Nội dung bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Tính nhanh:

$\frac{1}{5}$ của 25km là.....

$\frac{1}{3}$ của 18 lít là.....

$\frac{1}{4}$ của 32kg là.....

$\frac{1}{6}$ của 54m là.....

- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 – 25')

Hướng dẫn học sinh hoàn thành bài giáo viên giao, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. Một cửa hàng có 42kg táo, đã bán được $\frac{1}{6}$ số táo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu kg táo?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Cửa hàng đã bán được số kg táo là:

$$42 : 6 = 7 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng còn lại số kg táo là:

$$42 - 7 = 35 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 35 kg táo

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2. Một quầy hàng có 16kg nho, đã bán được $\frac{1}{4}$ số nho đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu kg nho?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:

- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Cửa hàng đã bán được số kg nho là:

$$16 : 4 = 4 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng còn lại số kg nho là:

$$16 - 4 = 12 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 35 kg táo

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3. Đàn gà nhà Lan có 40 con gà trống và gà mái. Biết rằng $\frac{1}{4}$ là số gà trống.

Hỏi nhà Lan có tất cả bao nhiêu con gà mái?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Nhà Lan có số gà trống là:

$$40 : 4 = 10 \text{ (con)}$$

Nhà Lan có số gà mái là:

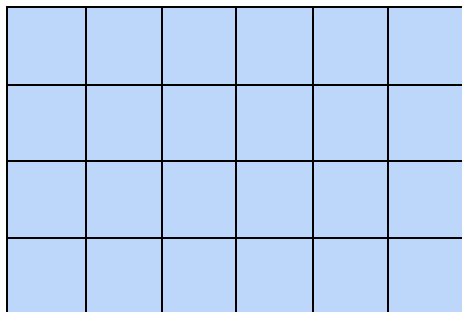
$$40 - 10 = 30 \text{ (con)}$$

Đáp số: 30 con

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Tìm cách cắt tấm bìa hình chữ nhật dưới đây thành 3 hình vuông bằng cách vẽ vào hình.



- GV nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....
.....

KÝ DUYỆT TỔ KHỐI

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Thị Lan Anh

Lê Thùy Dung A

KÝ DUYỆT BGH

Doãn Thị Cúc